

Số: 14/2022/QĐST-DS

Hồng Ngự, ngày 17 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 207/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; Địa chỉ cư trú: ấp 2, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn là luật sư Ngô Quang T- Văn phòng luật sư Ngô Quang T - thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1951; Địa chỉ cư trú: ấp B, xã B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn là luật sư Hồ Thanh H - Văn phòng luật sư L - thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1997.

Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị D là Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; Địa chỉ cư trú: ấp 2, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (Theo văn bản ủy quyền ngày 16/12/2021)

2. Ông Võ Văn M, sinh năm 1973.

3. Bà Võ Thị H, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp 2, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

4. Bà Võ Thị T, sinh năm 1951.

5. Anh Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1994.

Cùng địa chỉ cư trú: ấp B, xã B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Võ Thị T và anh Nguyễn Ngọc S là ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1951; Địa chỉ cư trú: ấp B, xã B, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp. (Theo văn bản ủy quyền ngày 07/01/2022).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T được tiếp tục sử dụng diện tích đất là 72m² thuộc thửa 38, tờ bản đồ số 18, đất tọa lạc tại ấp 2, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, (theo sơ đồ thể hiện từ mốc M1-M2-M3-M4 trở lại mốc M1), vị trí:

* Hướng Đông giáp đường nhựa từ mốc M1 đến M2 dài 06mét.

* Hướng Tây giáp hẻm từ mốc M3 đến M4 dài 06mét.

* Hướng Nam giáp đất bà Nguyễn Thị T từ mốc M1 đến M4 dài 12mét.

* Hướng Bắc giáp đất ông Nguyễn Văn K từ mốc M2 đến M3 dài 12mét.

(Kèm theo sơ đồ đo đạc số ngày 11/3/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp).

Bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm đến Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng phần đất diện tích 72m² thuộc thửa 38, tờ bản đồ số 18, đất tọa lạc ấp 2, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp (theo sơ đồ thể hiện từ mốc M1-M2-M3-M4 trở lại mốc M1).

- Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T đồng ý trả cho bị đơn ông Nguyễn Văn H giá trị phần đất diện tích 72m² thuộc thửa 38, tờ bản đồ số 18 số tiền là 185.000.000 đồng (Một trăm tám mươi lăm triệu đồng). (Đã trả xong)

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu số tiền là: 1.492.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng bà Nguyễn Thị T đã nộp tại hóa đơn số: 0024950 ngày 25/6/2021 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Hồng Ngự. Vậy bà Nguyễn Thị T nộp xong tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ Bị đơn ông Nguyễn Văn H không phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bị đơn ông Nguyễn Văn H đồng ý chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.625.000 đồng, nhưng do ông H thuộc trường hợp người cao tuổi, nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bà Nguyễn Thị T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 720.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng số BI/2019 0003142 ngày 30/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự.

+ Các đương sự khác không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Viện kiểm sát nhân dân H.Hồng Ngự;
- Chi cục THADS H.Hồng Ngự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lâm Quốc Sách